Thông báo kết quả
Chương trình khuyến mại

RINH LỘC VÀNG - TÍCH AN KHANG

STT	Tên KH	FYP	Ngày PH	Ngày ACK	Tên CN chính	Vùng	Check RM	Check IC
1	Nguyễn Văn Sơn	60,000,000	14/04/2023	15/04/2023	CN Đồng Nai	ĐNB	MB00027091	2210033171
2	Cao Minh Hoà	125,000,000	14/04/2023	15/04/2023	CN Bình Thuận	ĐNB	MB00011529	2210027257
3	Trịnh Đức Thu	60,000,000	14/04/2023	15/04/2023	CN Bình Phước	ĐNB	MB00023196	2210067153
4	Trương Thị Phương Nhi	50,000,000	15/04/2023	15/04/2023	CN Vũng Tàu	ĐNB	MB00017342	2210007913
5	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	50,000,000	15/04/2023	15/04/2023	CN Bảo Lộc	ĐNB	MB00024795	2210074683
6	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	100,000,000	15/04/2023	15/04/2023	CN Phú Quốc	TNB	MB00022629	2210019481
7	Vũ Hoàng Tuấn	50,000,000	15/04/2023	15/04/2023	CN Đà Nẵng	MIDDLE	MB00011488	2210063291
8	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	50,000,000	15/04/2023	15/04/2023	CN Vũng Tàu	ĐNB	MB00024581	2210006104
9	Nguyễn Tùng Linh	260,000,000	16/04/2023	16/04/2023	CN Sở Giao dịch 1	HA NOI 2	MB00016627	2210070165
10	Nguyễn Thị Loan	50,000,000	16/04/2023	16/04/2023	CN Hai Bà Trưng	HA NOI 1	MB00025882	2210067388
11	Nguyễn Thị Út Hai	50,000,000	16/04/2023	16/04/2023	CN Sài Gòn	HO CHI MINH 1	MB00019905	2210033791
12	Đặng Thị Như Quỳnh	50,000,000	16/04/2023	16/04/2023	CN Vũng Tàu	ĐNB	MB00022324	2210069268
13	Trần Thị Hoà	75,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Bình Dương	ĐNB	MB00014858	2210010723
14	NGUYỄN VĂN TRANG	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Tây Sài Gòn	HO CHI MINH 2	MB00023718	2210017741
15	NGUYỄN THÁI DUY	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Sở giao dịch 3	HA NOI 2	MB00019610	2210017732
16	Nguyễn Thị Thanh Thảo	240,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Sở Giao dịch 1	HA NOI 2	MB00016627	2210070165
17	Trần Trung Nguyên	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Long Khánh	ĐNB	MB00016182	2210005509
18	NGUYỄN ĐỨC LOAN	60,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Tây Ninh	ĐNB	MB00022026	2210006866
19	Lưu Quốc Hùng	55,000,000	17/04/2023	18/04/2023	CN Vĩnh Phúc	TBB	MB00018176	2210061421
20	Nguyễn Thị Loan	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Hai Bà Trưng	HA NOI 1	MB00025882	2210067388
21	Nguyễn Tuấn Dũng	150,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Sài Gòn	HO CHI MINH 1	MB00021375	2210038401
22	Lê Quang Sơn	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Long Khánh	ĐNB	MB00016182	2210005509
23	VÕ THÀNH SƠN	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Tây Sài Gòn	HO CHI MINH 2	MB00024332	2210017741
24	Huỳnh Thị Mỹ Chi	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Long Khánh	ĐNB	MB00020190	2210005506
25	NGUYỄN DUY HẢI	100,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Đà Nẵng	MIDDLE	MB00023540	2210066150
26	Đào Thị Kim Ánh	70,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Đà Nẵng	MIDDLE	MB00010391	2210066150
27	Nguyễn Hoàng Ân	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	Nguyễn Tri Phương	HO CHI MINH 1	MB00020807	2210004962
28	Trịnh Văn Cường	60,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Bắc Giang	TBB	MB00023276	2210002090
29	Lê Thị Bảy	100,000,000	17/04/2023	17/04/2023	Tân Uyên	ĐNB	MB00028060	2210012650
30	Cao Văn Khủ	140,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN An Giang	TNB	MB00013828	2210059392
31	Trần Thị Vĩnh	50,000,000	17/04/2023	18/04/2023	CN Vĩnh Phúc	TBB	MB00011581	2210061421
32	Nguyễn Đình Ngọc	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Bắc Ninh	TBB	MB00025151	2210034297
33	TRẦN VĂN ĐẢO	100,000,000	17/04/2023	17/04/2023	Trường Chinh	HO CHI MINH 2	MB00004487	2210048918
34	Nguyễn Mạnh Phúc	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Thái Nguyên	TBB	MB00024526	2210014935
35	Thái Nam Cao Trí	50,000,000	17/04/2023	18/04/2023	CN Long Khánh	ĐNB	MB00021531	2210005509
36	CAO SINH	125,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Bình Thuận	ĐNB	MB00011529	2210070839
37	Phan Thị Hồng Vân	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Bình Phước	ĐNB	MB00014291	2210001987
38	Lê Thị Hoàng Mai	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	Đan Phượng	HA NOI 2	MB00017951	2210066796
39	Nguyễn Khắc Huy	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Cần Thơ	TNB	MB00026240	2210061410
40	Trần Thị Hồng Phước	50,000,000	17/04/2023	17/04/2023	CN Bình Thuận	ĐNB	MB00017869	2210003173
41	ĐẶNG THỊ TRÀ MY	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Kỳ Đồng	HO CHI MINH 1	MB00023446	2210033800
42	NGUYỄN THỊ HUỆ	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Kỳ Đồng	HO CHI MINH 1	MB00005491	2210063289
43	Mai Ngọc Sơn	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Sở Giao dịch 1	HA NOI 2	MB00023758	2210074797
44	Nguyễn Thị Sáu	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Sở Giao dịch 1	HA NOI 2	MB00023758	2210074797
45	Nguyễn Thị Sáu	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Sở Giao dịch 1	HA NOI 2	MB00023758	2210074797
46	Nguyễn Văn Tiến	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Sài Gòn	HO CHI MINH 1	MB00017909	2210033791
47	Nguyễn Hồng Lâm	100,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Lý Nam Đế	HA NOI 1	MB00000870	2210003203
48	Nguyễn Tùng	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Điện Biên Phủ	HA NOI 1	MB00021493	2210070157
49	Nguyễn Tùng	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Điện Biên Phủ	HA NOI 1	MB00021493	2210070157

50	Nguyễn Tùng	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Điện Biên Phủ	HA NOI 1	MB00021493	2210070157
51	Cầm Thị Phúc	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Gia Lâm	HA NOI 1	MB00022573	2210046073
52	Nguyễn Thị Hồng Thắm	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Yên Bái	TBB	MB00014241	2210066167
53	ĐỖ THANH HUY	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Cam Ranh	MIDDLE	MB00013863	2210027337
54	NGUYỄN THỊ LOAN	50,009,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Uông Bí	ĐBB	MB00005882	2210034302
55	Nguyễn Thị Ngọc Bích	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Nam Sài Gòn	HO CHI MINH 1	MB00026922	2210019485
56	HOÀNG THỊ MINH	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Tây Hồ	HA NOI 2	MB00009054	2210061423
57	Nguyễn Trúc Phương	75,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Sở Giao Dịch 2	HO CHI MINH 1	MB00010745	2210007394
58	Nguyễn Văn Sỹ	70,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Đông Đô	HA NOI 2	MB00019621	2210033807
59	Quách Kim Hậu	110,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Cần Thơ	TNB	MB00024013	2210061410
60	Trần Thị Hiền	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Hải Phòng	ĐBB	MB00007855	2210003024
61	Nguyễn Tuấn Anh	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Sài Gòn	HO CHI MINH 1	MB00018582	2210033791
62	Võ Minh Tâm	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Long An	TNB	MB00018149	2210027264
63	Nguyễn Minh Phú	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Quận 5	HO CHI MINH 1	MB00019253	2210012652
64	Ngô Thị Mai Trang	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Mỹ Đình	HA NOI 2	MB00004342	2210001020
65	Gia Cát Thành Long	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Long Thành	ĐNB	MB00024611	2210038389
66	Nguyễn Thị Hoài Vy	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Lãn Ông	HA NOI 1	MB00025519	2210022950
67	Nguyễn Minh Phú	100,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Quận 5	HO CHI MINH 1	MB00005710	2210062061
68	Nguyễn Thị Như Trang	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Lý Thái Tổ	HA NOI 1	MB00017606	2210068697
69	NGUYỄN THỊ OANH	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Kỳ Đồng	HO CHI MINH 1	MB00005491	2210063289
70	Nguyễn Minh Phú	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Quận 5	HO CHI MINH 1	MB00022840	2210062061
71	Nguyễn Việt Sơn	60,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Lãn Ông	HA NOI 1	MB00025519	2210022950
72	Nguyễn Minh Phú	100,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Quận 5	HO CHI MINH 1	MB00020216	2210062061
73	LÊ PHÚC EM	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Kỳ Đồng	HO CHI MINH 1	MB00005491	2210063289
74	Nguyễn Tuyết Nga	60,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Lãn Ông	HA NOI 1	MB00025519	2210022950
75	Nguyễn Đức Anh	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	CN Hai Bà Trưng	HA NOI 1	MB00012333	2210067388
76	Nguyễn Thị Như Trang	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Lý Thái Tổ	HA NOI 1	MB00024668	2210068697
77	DƯƠNG THẾ ANH	50,000,000	18/04/2023	18/04/2023	Kỳ Đồng	HO CHI MINH 1	MB00023446	2210033800
78	Mai Ngọc Sơn	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Sở Giao dịch 1	HA NOI 2	MB00023758	2210074797
79	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	Kỳ Đồng	HO CHI MINH 1	MB00005491	2210033800
80	Đoàn Thanh Dự	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Bình Dương	ĐNB	MB00016477	2210017743
81	Trần Xuân Lợi	62,500,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Bình Phước	ĐNB	MN00028384	2210001791
82	Nguyễn Ngọc Nhật	96,000,000	19/04/2023	19/04/2023	Lý Nam Đế	HA NOI 1	MB00005267	2210000775
83	Trần Văn Châu	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	Đan Phượng	HA NOI 2	MB00024022	2210060031
84	Phạm Văn Chương	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Điện Biên Phủ	HA NOI 1	MB00022965	2210003203
85	Phạm Thị Kim Quế	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Long Khánh	ĐNB	MB00017105	2210027258
86	NGUYỄN VĂN ANH NGỌC	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	Xuân Thủy	HA NOI 2	MB00015612	2210006439
87	HOÀNG MỘNG XUÂN	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	Kỳ Đồng	HO CHI MINH 1	MB00023446	2210033800
88	Nguyễn Thị Huệ	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	Hà Đông	HA NOI 2	MB00019109	2210005542
89	Nguyễn Đạo Thắng	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	Hà Đông	HA NOI 2	MB00019109	2210005542
90	Hoàng Thị Lan	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Nam Sài Gòn	HO CHI MINH 1	MB00005438	2210066160
91	Nguyễn Thành Kiểu	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Nam Sài Gòn	HO CHI MINH 1	MB00005438	2210066160
92	Nguyễn Thị Hương Ly	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	Hà Đông	HA NOI 2	MB00026861	2210005542
93	Phạm Huy Dũng	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Điện Biên Phủ	HA NOI 1	MB00011113	2210003203
94	Nguyễn Ngọc Linh	50,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Bắc Ninh	TBB	MB00014179	2210034295
95	NGUYỄN ĐĂNG TRƯỜNG	150,000,000	19/04/2023	19/04/2023	CN Mỹ Đình	HA NOI 2	MB00024621	2210001020
96	Nguyễn Thanh Hài	50,541,000	21/04/2023	21/04/2023	CN Sóc Trăng	TNB	MB00024118	2210062063
97	TRẦN THANH HIẾU	50,000,000	24/04/2023	24/04/2023	CN Bình Thuận	ĐNB	MB00011529	2210067707
98	Âu Dương Quang Lộc	50,000,000	27/04/2023	28/04/2023	CN Tây Đô	TNB	MB00016539	2210000852
99	Phan Tuấn Cường	60,000,000	28/04/2023	28/04/2023	CN Bắc Ninh	TBB	MB00024102	2210034295
100	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	50,000,000	30/04/2023	30/04/2023	CN Bến Tre	TNB	MB00005860	2210005990